

Họ tên : Số báo danh :

Mã đề 6001

I/ TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN (3.0 điểm)

Câu 1: Một trong những tác phẩm văn học tiêu biểu của văn minh phương Tây thời kì Phục hưng là

- A. Thần khúc. B. Kinh Thi. C. Tam quốc diễn nghĩa. D. Ra - ma - y - a - na.

Câu 2: Một trong những chữ viết cổ do người Trung Quốc sáng tạo ra là

- A. chữ Phạn. B. chữ Kim văn. C. chữ La – tinh. D. chữ Nôm.

Câu 3: Nền văn minh Ấn Độ thời cổ đại được hình thành ở khu vực nào sau đây?

- A. Ven biển Địa Trung Hải. B. Lưu vực sông Hoàng Hà.
C. Ven biển Ca - ri – bê. D. Lưu vực sông Hằng.

Câu 4: Lịch sử và văn hoá được coi là nguồn tài nguyên của du lịch vì

- A. giúp tăng giá vé du lịch và mang lại nhiều lợi nhuận tức thời.
B. không cần chi phí bảo tồn và duy trì các hoạt động du lịch.
C. dễ quảng bá hình ảnh qua các phương tiện truyền thông.
D. thu hút khách tham quan và tạo dấu ấn riêng cho điểm đến.

Câu 5: Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai, phát minh nào sau đây giúp cho việc liên lạc ngày càng trở nên thuận tiện hơn?

- A. Động cơ điện. B. Máy điện tín. C. Máy hơi nước. D. Động cơ đốt trong.

Câu 6: Một trong những thành tựu tiêu biểu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất là việc phát minh ra

- A. máy tính. B. máy bay. C. máy hơi nước. D. ô tô.

Câu 7: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai từ nửa sau thế kỉ XIX được đặc trưng bởi điều gì?

- A. Thời gian từ phát minh khoa học đến ứng dụng vào trong sản xuất ngày càng được rút ngắn.
B. Đánh dấu bước chuyển từ nền sản xuất thủ công chuyển sang nền sản xuất cơ khí hóa
C. Tự động hóa cao độ trong sản xuất hàng hóa bằng cách sử dụng rộng rãi máy tính điện tử.
D. Sự xuất hiện của sản xuất hàng loạt theo dây chuyền và tiêu chuẩn hóa các loại hàng hóa.

Câu 8: Đại hội thể thao Ô-lim-pic bắt nguồn từ nền văn minh nào sau đây?

- A. Hy Lạp. B. Trung Hoa. C. Ai Cập. D. Ấn Độ.

Câu 9: Đặc trưng của mối quan hệ giữa lịch sử và văn hóa với ngành du lịch là

- A. chỉ ngành du lịch mới tác động lên lịch sử.
B. tồn tại độc lập, không liên quan với nhau.
C. chỉ có lịch sử tác động lên ngành du lịch.
D. có mối quan hệ tương tác hai chiều.

Câu 10: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất diễn ra ở châu Âu và Bắc Mỹ là quá trình

- A. cơ khí hóa nền sản xuất thay thế cho lao động thủ công.
B. hình thành nền tảng kinh tế của chủ nghĩa tư bản.
C. công nghiệp hóa, hiện đại hóa các nước tư bản châu Âu.
D. hình thành hai giai cấp cơ bản là tư sản và công nhân.

Câu 11: Vai trò của các loại hình di sản văn hoá đối với nghiên cứu lịch sử là gì?

- A. Là nguồn sử liệu thành văn có giá trị khoa học cao.
B. Là nguồn sử liệu phi chính thống để tham khảo.
C. Là nguồn sử liệu duy nhất để tái hiện lại lịch sử.
D. Là nguồn sử liệu quan trọng để nghiên cứu lịch sử.

Câu 12: Cơ sở khoa học cho công tác xác định giá trị, bảo tồn và phát huy giá trị đích thực của di sản là kết quả nghiên cứu của

- A. Sử học. B. Văn học. C. Địa lí. D. Toán học.

II/ TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI (4.0 điểm) Học sinh điền Đúng hoặc Sai trong mỗi ý a,b,c,d

Câu 1: Cho tư liệu sau:

“Chữ viết ở Luống Hà đầu tiên do người Xume sáng tạo vào cuối thiên kỉ IV TCN... Chất liệu dùng để viết là các tấm đất sét còn ướt và những cái que vót nhọn. Viết trên đất sét chỉ thích hợp với những nét thẳng và ngắn... do đó các nét đều giống hình cái nêm. Loại chữ này được gọi là chữ tiết hình tức là chữ hình nêm.”

(Nguồn: Vũ Dương Ninh (CB), *Lịch sử văn minh thế giới*, Nxb Giáo dục, tr.43)

- a. Người Xume là tộc người đầu tiên sáng tạo ra hệ thống chữ viết tại vùng Luống Hà.
- b. Giấy và lụa là những chất liệu chính được cư dân Luống Hà sử dụng để ghi chép văn tự.
- c. Đặc điểm hình dạng chữ viết của Luống Hà chịu sự chi phối trực tiếp của dụng cụ và chất liệu viết.
- d. Chữ hình nêm chỉ được sử dụng trong phạm vi văn hóa Xume và không lan truyền sang các tộc người khác.

Câu 2: Cho tư liệu sau:

“Nhà toán học Ả Rập nổi tiếng nhất là Môhamét Ibon Muxa tức An Khoaridomi... Tác phẩm Đại số học của ông là quyển sách đầu tiên về môn khoa học này. Chính vì vậy chữ Algèbre trong tiếng Pháp và Algebra trong tiếng Anh (Đại số học) là bắt nguồn từ chữ Alfabr (có nghĩa là phục hồi nguyên trạng) trong tiếng Ả Rập.”

(Nguồn: Vũ Dương Ninh (CB), *Lịch sử văn minh thế giới*, Nxb Giáo dục, tr.76-77)

- a. Người Ả Rập chỉ dịch thuật sách toán học của Hy Lạp mà không có sáng tạo nào về Đại số.
- b. An Khoaridomi có vai trò nền tảng trong việc hình thành và phát triển môn Đại số học.
- c. Thuật ngữ "Algebra" có nguồn gốc từ tiếng Latinh cổ đại chứ không phải tiếng Ả Rập.
- d. Thành tựu toán học của người Ả Rập đã có ảnh hưởng trực tiếp đến nền khoa học phương Tây.

Câu 3: Cho đoạn tư liệu sau:

“Xã hội La Mã cổ đại được chia thành nhiều tầng lớp: từ nô lệ không có quyền lợi, đến plebeians (dân thường), equites (tầng lớp trung lưu), patricians (quý tộc), và các quan chức chính quyền. Sự phân chia này ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ và cơ hội trong xã hội.”

(*Lịch sử xã hội La Mã, Tạp chí Lịch sử Thế Giới, 2022, tr. 128*)

- a. Trong xã hội Hy Lạp - La Mã cổ đại, tầng lớp chiếm đa số là nô lệ và nông dân.
- b. Xã hội Hy Lạp - La Mã cổ đại có sự phân chia rõ ràng giữa các tầng lớp, chủ yếu là giữa chủ nô và nô lệ.
- c. Các tầng lớp xã hội Hy Lạp - La Mã cổ đại ngoài chủ nô và nô lệ còn bao gồm nông dân, thợ thủ công và thương nhân.
- d. Sự phân chia xã hội Hy Lạp - La Mã cổ đại tạo ra sự bất bình đẳng, với quyền lợi và cơ hội khác nhau giữa các tầng lớp như nô lệ và quý tộc.

Câu 4: Cho đoạn tư liệu sau:

“Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất diễn ra từ giữa thế kỉ XVIII đến nửa đầu thế kỉ XIX, khởi đầu ở nước Anh. Động lực chính là sự ra đời của hàng loạt phát minh về máy móc như máy kéo sợi Gien-ni, máy hơi nước, làm thay đổi toàn bộ nền sản xuất thủ công truyền thống. Đây là bước ngoặt đưa xã hội từ nền sản xuất thủ công sang cơ khí hóa.”

(*Lịch sử thế giới cận đại, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019, tr. 142*)

- a. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất bắt đầu từ nước Anh trong thế kỉ XVIII.
- b. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất chủ yếu diễn ra ở các nước châu Á đang phát triển.
- c. Sự xuất hiện của máy hơi nước và máy kéo sợi Gien-ni đã thúc đẩy quá trình cơ giới hóa trong sản xuất.
- d. Việc ứng dụng máy hơi nước trong sản xuất đã dẫn đến những thay đổi sâu sắc trong cơ cấu lao động và tổ chức xã hội.

III/ TỰ LUẬN (3.0 điểm)

Câu 1: (2.0 điểm) Vì sao có thể nói người Hy Lạp - La Mã cổ đại đã đặt nền móng quan trọng cho sự phát triển khoa học và kĩ thuật phương Tây sau này?

Câu 2: (1.0 điểm) Từ những kiến thức đã học, em có suy nghĩ gì về tác động của máy hơi nước đối với sự phát triển của nền công nghiệp ở châu Âu thời cận đại.

----- HẾT -----

Phần I: Trắc Nghiệm 4 Lựa Chọn

Mã đề	6001	6002	6003	6004	6005	6006	6007	6008
Câu 1	A	C	A	C	B	C	A	B
Câu 2	B	D	D	B	D	A	D	A
Câu 3	D	B	B	D	A	A	B	C
Câu 4	D	C	D	B	A	B	C	A
Câu 5	B	C	D	B	B	A	B	D
Câu 6	C	A	C	D	B	B	B	A
Câu 7	D	D	B	A	B	D	D	D
Câu 8	A	B	B	D	B	D	A	B
Câu 9	D	B	A	B	B	C	A	A
Câu 10	A	D	C	C	D	A	B	D
Câu 11	D	C	A	D	B	C	C	D
Câu 12	A	A	A	A	D	A	A	D

Phần II: Trắc Nghiệm Đúng Sai

Mã đề	6001	6002	6003	6004	6005	6006	6007	6008
Câu 1	ĐSĐS	ĐSĐĐ	ĐSĐS	ĐSĐĐ	ĐSĐS	ĐSĐĐ	ĐSĐS	ĐSĐĐ
Câu 2	SĐSĐ	ĐSSĐ	SĐSĐ	ĐSSĐ	SĐSĐ	ĐSSĐ	SĐSĐ	ĐSSĐ
Câu 3	SĐĐĐ	ĐSĐĐ	SĐĐĐ	ĐSĐĐ	SĐĐĐ	ĐSĐĐ	SĐĐĐ	ĐSĐĐ
Câu 4	ĐSĐĐ	ĐSĐĐ	ĐSĐĐ	ĐSĐĐ	ĐSĐĐ	ĐSĐĐ	ĐSĐĐ	ĐSĐĐ

Phần III: Tự Luận

Đề 6001,6003,6005,6007:

Câu 1: Vì sao có thể nói người Hy Lạp - La Mã cổ đại đã đặt nền móng quan trọng cho sự phát triển khoa học và kĩ thuật phương Tây sau này? (2.0 điểm)

Trả lời:

Câu trả lời	Điểm
Có thể khẳng định người Hy Lạp - La Mã đặt nền móng quan trọng cho khoa học - kĩ thuật phương Tây vì:	
- Các tri thức khoa học cơ bản của người Hi Lạp cổ đại, đặc biệt trong lĩnh vực thiên văn, lịch pháp, toán học và vật lí, đã đặt nền móng quan trọng cho sự phát triển lâu dài của khoa học tự nhiên châu Âu.	0.5
- Y học của Hi Lạp cổ đại, tiêu biểu là Hi-pô-crát, đã đặt nền móng cho y học phương Tây; đồng thời, sử học Hy Lạp – La Mã với phương pháp ghi chép và phân tích sự kiện đã hình thành cơ sở học thuật cho ngành sử học sau này.	0.5

- Những thành tựu kĩ thuật như bê tông, máy bắn đá, máy bơm nước và hệ thống đòn bẩy đã trở thành tiền đề quan trọng cho sự phát triển của kĩ thuật xây dựng, quân sự và cơ khí ở châu Âu thời trung đại và cận đại.	0.5
=> Khoa học - kĩ thuật Hy Lạp - La Mã vừa tạo ra tri thức nền tảng, vừa định hình tư duy khoa học được kế thừa và phát triển trong suốt lịch sử phương Tây.	0.5

Đề 6002,6004,6006,6008:

Câu 1: Những thành tựu của văn minh Tây Âu thời kì Phục hưng có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của châu Âu thời kì đó? (2.0 điểm)

Câu trả lời	Điểm
- Thúc đẩy sự thay đổi tư duy và giá trị xã hội: Các thành tựu văn học, nghệ thuật và triết học đề cao con người, lí trí và tinh thần tự do, góp phần làm suy yếu ảnh hưởng của giáo hội trung cổ và mở đường cho tư duy khoa học.	0.5
- Tạo nền tảng cho sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - kĩ thuật: Những phát minh, tiến bộ khoa học trong thời Phục hưng đặt cơ sở cho nền khoa học cận đại và cho các khám phá địa lí, kĩ thuật sau này.	0.5
- Thúc đẩy đời sống kinh tế - xã hội châu Âu chuyển biến: Các tiến bộ kĩ thuật trong dệt, khai mỏ, luyện kim,... giúp tăng năng suất lao động và tạo điều kiện cho các ngành kinh tế phát triển.	0.5
- Góp phần hình thành văn hóa châu Âu hiện đại: Nghệ thuật và tư tưởng Phục hưng trở thành di sản lớn, ảnh hưởng lâu dài đến văn hóa nhân loại, đồng thời tạo tiền đề cho các cuộc cách mạng xã hội ở châu Âu.	0.5

Câu hỏi chung: (Đề 6001,6002,6003,6004,6005,6006,6007,6008)

Câu 2 (1.0 điểm):

Từ những kiến thức đã học, em có suy nghĩ gì về tác động của máy hơi nước đối với sự phát triển của nền công nghiệp ở châu Âu thời cận đại.

Trả lời

Câu trả lời	Điểm
Tạo nguồn năng lượng mới, mạnh và ổn định, không phụ thuộc vào sức người, sức nước hay sức gió → giúp sản xuất công nghiệp vận hành liên tục với quy mô lớn.	0.25
Làm tăng mạnh năng suất lao động: máy móc chạy bằng hơi nước thay thế lao động thủ công trong nhiều ngành, đặc biệt là dệt, luyện kim... → sản lượng tăng vượt trội.	0.25
Thúc đẩy sự ra đời và mở rộng hệ thống nhà máy, hình thành các trung tâm công nghiệp lớn.	0.25
Cải tiến giao thông vận tải: máy hơi nước được ứng dụng vào tàu hỏa, tàu thủy, giúp vận chuyển hàng hóa – con người nhanh hơn, rẻ hơn → mở rộng thị trường.	0.25

MA TRẬN - ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I – LỚP 10 - NĂM HỌC 2025 - 2026
MÔN: LỊCH SỬ – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 phút

1/ Ma trận minh họa

- **Hình thức kiểm tra:** Kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận (70% trắc nghiệm, 30% tự luận).
- **Cấu trúc đề gồm 3 phần:**
 - + Phần I (3đ). Có **12** câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi ứng với 1 lệnh hỏi, chỉ chọn một phương án trả lời.
 - + Phần II (4đ): Có **04** câu hỏi trắc nghiệm dạng thức đúng - sai, mỗi câu có 4 ý (ứng với 4 lệnh hỏi) và chọn đúng hoặc sai ở mỗi ý.
 - + Phần III (3đ). Có **02** câu hỏi tự luận.
- **Trong đó:**
 - **12 câu** trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn => **3.0 điểm (0.25đ/câu)**.
 - **4 câu** TN dạng thức đúng - sai => **4.0 điểm (mỗi lệnh 0.25 điểm)**
 - **2 câu tự luận => 3.0 điểm**
 - Lệnh hỏi Biết: 40 %; lệnh hỏi Hiểu: 30 %; lệnh hỏi Vận dụng: 30 %

1/ Ma trận đề kiểm tra định kì

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng sai			Tự luận						
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
	CHỦ ĐỀ 2. VAI TRÒ CỦA SỬ HỌC	Bài 3. Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên và phát triển du lịch	4									4			10%
	CHỦ ĐỀ 3. MỘT SỐ NỀN VĂN MINH THẾ GIỚI THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI	Bài 4. Khái niệm văn minh. Một số nền văn minh phương Đông thời cổ - trung đại.	2			2	2	4				4	2	4	25%
		Bài 5. Một số nền văn minh phương Tây thời cổ - trung đại	2			1	1	2		1		3	2	2	35%
	CHỦ ĐỀ 4. CÁC CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP TRONG LỊCH SỬ THẾ GIỚI	Bài 6. Cách mạng công nghiệp thời cận đại	4			1	1	2			1	5	1	3	30%

Tổng số câu	12	4 (a) 0.25	4 (b) 0.25	8 (c,d) 0.5		1	1				
Tổng số điểm	3,0	4,0				2,0	1,0				10,0
Tỉ lệ %	70%				30%			40%	30%	30%	100%

2/ Bảng đặc tả đề kiểm tra định kì

STT	Nội dung kiến thức	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá								
				TNKQ						Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			“Đúng - sai”					
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
1	CHỦ ĐỀ 2. VAI TRÒ CỦA SỬ HỌC	Bài 3. Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên	Nhận biết - Nêu được khái niệm di sản văn hoá và các loại hình di sản. - Nắm được ý nghĩa của	4c								

		nhiên và phát triển du lịch	việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản.									
	CHỦ ĐỀ 3. MỘT SỐ NỀN VĂN MINH THẾ GIỚI THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI	Bài 4. Khái niệm văn minh. Một số nền văn minh phương Đông thời cổ - trung đại.	Nhận biết - Nêu được khái niệm văn minh và phân biệt được với văn hóa. - Liệt kê được các nền văn minh và các thành tựu tiêu biểu của phương Đông thời cổ - trung đại. Thông hiểu - Hiểu rõ cơ sở hình thành các nền văn minh phương Đông (tự nhiên, kinh tế, xã hội). - Hiểu được ý nghĩa và giá trị của các thành tựu văn minh đối với nhân loại. Vận dụng - Vận dụng kiến thức để giải thích các vấn đề thực tiễn hoặc giá trị kế thừa của văn minh phương Đông trong đời sống hiện nay.	2c			2c	2c	4c			
		Bài 5. Một số nền văn minh phương Tây thời cổ - trung đại	Nhận biết - Liệt kê được các thành tựu tiêu biểu của văn minh Hy Lạp - La Mã: Chữ viết (hệ chữ cái La-tinh, chữ số La Mã), Văn học (Sử thi, kịch), Khoa học (Toán, Lý, Triết học), Kiến trúc và Điêu khắc. - Nêu được các thành tựu tiêu biểu thời Phục hưng trên các lĩnh vực: Văn học, Hội họa, Kiến trúc, Khoa học kỹ thuật.	2c			1c	1c	2c		1c	

			Thông hiểu - Hiểu được ý nghĩa và đóng góp của các thành tựu văn minh Hy Lạp - La Mã đối với kho tàng tri thức nhân loại. - Hiểu được nội dung tư tưởng cốt lõi và giá trị của những thành tựu thời Phục hưng (đề cao giá trị con người, quyền tự do). Vận dụng - Vận dụng kiến thức để giải thích tại sao nhiều thành tựu văn minh phương Tây cổ - trung đại vẫn là nền tảng cho khoa học và đời sống hiện đại ngày nay (ví dụ: Chữ Latinh, các định lý toán học).									
2	CHỦ ĐỀ 4. CÁC CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP TRONG LỊCH SỬ THẾ GIỚI	Bài 6. Cách mạng công ng nghiệp thời cận đại	Nhận biết - Liệt kê được các thành tựu tiêu biểu của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất (máy hơi nước, máy dệt, đầu máy xe lửa...) - Liệt kê được các thành tựu tiêu biểu của Cách mạng công nghiệp lần thứ hai (điện lực, động cơ đốt trong, ô tô, máy bay, hoá chất...) Thông hiểu - Hiểu được ý nghĩa của các phát minh lớn (như máy hơi nước, điện) đối với việc thay đổi phương	4c			1c	1c	2c			1c

			thức sản xuất và năng suất lao động. - Hiểu được những chuyển biến về kinh tế và xã hội do các thành tựu cách mạng công nghiệp mang lại. Vận dụng - Vận dụng kiến thức để đánh giá tác động (tích cực và tiêu cực) của các thành tựu cách mạng công nghiệp đối với đời sống con người và môi trường. - Liên hệ được những thành tựu thời kì này vẫn còn giá trị và đang được ứng dụng trong sản xuất hiện nay.									
Tổng số câu				12			4			3		
Tổng số điểm				3			4			3		
Tỉ lệ				30			40			30		